

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 103/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị D, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà A, đường T, tổ D, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Khu Ký túc xá sinh viên, khu B - số C, đường L, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Anh Lại Ngọc T, sinh năm 1986.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà A, đường T, tổ D, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà H, ngõ A, đường H, tổ H, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không

trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị D và anh Lại Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trần Thị D và anh Lại Ngọc T có 02 con chung là Lại Ngọc H, sinh ngày 01/6/2015 và Lại Ngọc Nguyên K, sinh ngày 13/02/2018. Ly hôn, chị D và anh T thống nhất thoả thuận: Chị D trực tiếp nuôi dạy con Lại Ngọc H, anh T trực tiếp nuôi dạy con Lại Ngọc Nguyên K, chị D và anh T không phải cấp dưỡng cho con. Anh Lại Ngọc T, chị Trần Thị D có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

2.2. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị D tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Trần Thị D đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0001268 ngày 13 tháng 5 năm 2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Trả lại chị Trần Thị D 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH:
UBND xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh